

Bản án số: 152/2022/HS-PT
Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lương

Ông Lê Văn Phận

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yên Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Duy K do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy K**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp PH, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mai V (chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ: Lê Thị CT (đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18/5/2022, đến ngày 24/5/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Văn T là Luật sư - Văn phòng luật sư Trương Văn Trọn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC (Gọi tắt là PV). Địa chỉ: Số H, NQ, phường TT, quận HK, Thành phố Hà Nội;

+ Người được ủy quyền thường xuyên trong hoạt động tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng Trung N - Phó Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC;

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng:

Ông Huỳnh Cảnh K, sinh năm 1988 - Giám đốc khách hàng cá nhân Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; nơi cư trú: Số X, đường TMP, phường AN, quận NK, thành phố Cần Thơ; có mặt.

Ông Trần Phương K, sinh năm 1992 - Chuyên viên tố tụng Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; nơi cư trú: Hẻm B, đường THN, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/5/2022, Nguyễn Duy K được một người tên “Bé Hai” (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) ở huyện MCB, tỉnh Bến Tre điện thoại thuê K đến huyện TT, tỉnh Long An chở thuốc lá điều nhập lậu, tiền công là 2.000.000 đồng, K đồng ý chở. Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022, K điều khiển xe ô tô biển số 71A - 091.82 do K đứng tên chủ sở hữu đến huyện TT, tỉnh Long An để lấy thuốc lá điều nhập lậu, khi đến nơi thì có ba người đàn ông (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) đem 16 túi nylon màu đen bên trong có 5.000 bao thuốc lá nhãn hiệu SCOTT và 2.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET chất hết vào trong xe ô tô biển số 71A - 091.82 rồi bỏ đi, sau đó K điều khiển xe chạy về hướng Bến phà Hàm Luông cũ thuộc huyện MCB, tỉnh Bến Tre để giao cho “Bé Hai”. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi K điều khiển xe ô tô biển số 71A - 091.82 đến vòng xoay AK thuộc ấp AM, xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bến Tre kiểm tra phát hiện bên trong xe ô tô biển số 71A - 091.82 ở ghế phụ phía trước và hai hàng ghế phía sau có 16 túi xốp màu đen chứa tổng cộng 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm 5.000 bao thuốc lá hiệu SCOTT và 2.000 bao thuốc lá hiệu JET. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản và báo tin cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đến xử lý vụ việc.

Vật chứng thu giữ:

- 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 5.000 bao thuốc lá điều hiệu SCOTT, 2.000 bao thuốc lá điều hiệu JET.

- Một xe ô tô biển số 71A - 091.82, số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi.

- Một giấy chứng nhận kiểm định số 4069534.

- Một điện thoại di động hiệu POCO M3 màu đen.

- Một giấy phép lái xe hạng B2.

- Một giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Duy K.

Ngày 23/5/2022, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có Công văn số: 64/CV-2022-HHTLVN cho biết hai mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu SCOTT, JET mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre gửi thẩm định là thuốc lá điều nhập lậu.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”;

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu đen chứa 10 bao thuốc lá điều hiệu SCOTT và 10 bao thuốc lá điều hiệu JET, đã được dán kín và dán giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, ký hiệu M, được niêm phong vào ngày 23/5/2022 và 14 túi nylon màu đen chứa 4.990 bao

thuốc lá hiệu SCOTT và 1.990 bao thuốc lá hiệu JET, đã được dán kín và dán giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, ký hiệu lần lượt từ 01 đến 14, được niêm phong ngày vào 18/5/2022.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu POCO M3 màu đen. Một xe ô tô biển số 71A - 091.82 (có kèm chìa khóa xe), số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi. Một giấy chứng nhận kiểm định số 4069534.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy K: Một giấy phép lái xe hạng B2. Một giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Duy K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre);

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 09/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kháng nghị một phần Bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 và giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kết hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC - Chi nhánh TG xử lý bán đấu giá thu hồi khoản vay theo quy định, phần tiền còn lại tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Ngày 05/10/2022, bị cáo Nguyễn Duy K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo;

- Ngày 10/10/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC kháng cáo yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo hướng giao tài sản bảo đảm là xe ô tô biển số 71A - 091.82 (có kèm chìa khóa xe), số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi, 07 chỗ, màu trắng, số khung: MK2LNNC1WLN000966, số hiệu: 4A91HR3041 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 532/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 06/8/2020 cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC để phối hợp với Cơ quan Thi hành án kê biên, xử lý bán đấu giá theo quy định pháp luật. Số tiền bán đấu giá ưu tiên thanh toán nghĩa vụ của Nguyễn Duy K tại PV theo dư nợ tạm tính đến ngày 06/10/2022 với số tiền tổng cộng là 283.580.000 đồng nợ gốc và 993.696 đồng nợ lãi. Trường hợp số tiền còn dư lại sau khi thanh toán nghĩa vụ cho Pv thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không có ý kiến gì đối với Quyết định

kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC.

- Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Phương Khánh và ông Huỳnh Cảnh Khương trình bày: bị cáo đã vay vốn của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC với số tiền 444.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số: 532/2020/HĐTD/PVB-CNTG ngày 06/8/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC - Chi nhánh TG với Nguyễn Duy K để mua xe ô tô biển số 71A - 091.82, số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi, 07 chỗ, màu trắng, số khung: MK2LNNC1WLN000966, số hiệu: 4A91HR3041; sau đó bị cáo Nguyễn Duy K thế chấp xe ô tô biển số 71A - 091.82 này cho Ngân hàng với số tiền 555.000.000 đồng theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 532/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 06/8/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC với Nguyễn Duy K. Theo dư nợ tạm tính đến ngày 27/12/2022 thì bị cáo Nguyễn Duy K còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC với số tiền tổng cộng là 293.282.926 đồng; trong đó 283.576.243 đồng nợ gốc và 9.706.683 đồng nợ lãi. Ông K và ông K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Kháng cáo, kháng nghị được làm trong hạn, đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm là phù hợp. Về tội danh; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy K về “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

Về hình phạt và kháng cáo của bị cáo thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ hành vi phạm tội để tuyên mức hình phạt 05 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận;

Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC và Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, thấy rằng: xe ô tô biển số 71A - 091.82, số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi, 07 chỗ, màu trắng, số khung: MK2LNNC1WLN000966, số hiệu: 4A91HR3041 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Duy K, được hình thành từ nguồn vốn vay và đang được thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC. Việc bị cáo K sử dụng xe ô tô này vào việc phạm tội là vi phạm nghĩa vụ thế chấp, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC không có lỗi trong việc này. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tịch thu toàn bộ xe này để sung ngân sách Nhà nước là chưa đúng với các quy định tại các Điều 297, 298, 317, 323 của Bộ luật Dân sự, đã gây thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC. Do đó cần giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 và một

giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định, phần tiền còn lại sung ngân sách Nhà nước là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên phần quyết định hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 05 (năm) năm tù về “Tội vận chuyển hàng cấm”;

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; sửa phần xử lý vật chứng của Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 (có kèm chìa khóa xe), số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubisi và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định, phần tiền còn lại tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, xét thấy không có vi phạm nên không đề cập đến.

- Bị cáo không tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Tại cấp phúc thẩm mẹ của bị cáo có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có con nhỏ, có mẹ cao tuổi và được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, có chị bị bệnh, bị cáo khi đến tỉnh Long An đã biết chở hàng cấm nhưng nếu không chở mà bỏ về thì sẽ không được Bé Hai trả tiền trong khi bị cáo đang bị áp lực đối với khoản nợ vay ngân hàng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng là xe ô tô biển số 71A - 091.82.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phát biểu tranh luận: đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng là xe ô tô biển số 71A - 091.82.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre trong thời hạn kháng nghị phù hợp với quy định tại Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đơn kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: khoảng 13 giờ ngày 18/5/2022, tại khu vực vòng xoay AK thuộc ấp AM, xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre, Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bến Tre kiểm tra xe ô tô biển số 71A - 091.82 phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy K đang vận chuyển 7.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 5.000 bao thuốc lá điếu hiệu SCOTT, 2.000 bao thuốc lá điếu hiệu JET.

[3] Về tội danh: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; vì động cơ tư lợi đã thực hiện hành vi vận chuyển 7.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 5.000 bao thuốc lá điếu hiệu SCOTT, 2.000 bao thuốc lá điếu hiệu JET; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hành cấm là thuốc lá điếu nhập lậu, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm “Tội vận chuyển hàng cấm” với tình tiết định khung tăng nặng “*Thuốc lá điếu nhập lậu 4.500 bao trở lên*” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy rằng:

Khi áp dụng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; *bị cáo có nhận thân tốt, có nhiều đóng góp cho địa phương, là lao động chính trong gia đình và còn phải nuôi mẹ lớn tuổi,*

người chị bị tật nguyền và con còn nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đã xử phạt bị cáo 05 năm tù;

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị M có cung cấp: đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, giấy khai sinh tên Nguyễn Duy Kh (con của bị cáo), quyết định công nhận thuận tình ly hôn của bị cáo, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục của bà Mão, bản sao kê dư nợ, các phiếu thu, đơn thuốc, bảng kê chi phí điều trị bệnh của bà Mão, đây là những tình tiết cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên; bị cáo phải biết việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vận chuyển hàng cấm, là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi bất chính bị cáo đã vận chuyển 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT và hiệu JET, bị cáo phạm tội có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng bởi tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn; bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, và do mức hình phạt của bị cáo là 05 năm tù nên không đủ điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xét xử vụ án giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 và giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định của pháp luật, phần tiền còn lại sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước, thấy rằng: xe ô tô biển số 71A - 091.82, số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubisi, 07 chỗ, màu trắng, số khung: MK2LNNC1WLN000966, số hiệu: 4A91HR3041 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Duy K, được hình thành từ nguồn vốn vay theo Hợp đồng cho vay số: 532/2020/HĐTD/PVB-CNTG ngày 06/8/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ

phần ĐC – Chi nhánh TG với Nguyễn Duy K và đang được thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC - Chi nhánh TG theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 532/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 06/8/2020. Việc bị cáo K sử dụng xe ô tô này vào việc phạm pháp là vi phạm nghĩa vụ thế chấp, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC cũng không có lỗi trong việc này. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tịch thu toàn bộ xe ô tô này để tịch thu sung ngân sách Nhà nước là chưa đúng với quy định tại các Điều 297, 298, 317, 323 của Bộ luật Dân sự và đã gây thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC. Do đó; Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm về phần quyết định xử lý vật chứng, giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 (có kèm chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định của pháp luật, phần tiền còn lại sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp. Xét thấy kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC và Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre như nêu trên là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC và chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[7] Quan điểm của người bào chữa đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Riêng người bào chữa đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng là xe ô tô biển số 71A - 091.82 là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 05 (năm) năm tù về “Tội vận chuyển hàng cấm”;

Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSCT ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; sửa Bản án sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về phần xử lý vật chứng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 297, 298, 317, 323 của Bộ luật Dân sự;

Giao xe ô tô biển số 71A - 091.82 (có kèm chìa khóa xe), số loại Xpander, nhãn hiệu Mitsubishi và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4069534 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định của pháp luật, phần tiền còn lại sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (3b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã PT, h. CT (1b);
- Bị cáo (1b);
- NCQLNVLQ (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tôn Văn Thông